

<https://vnras.com/drug/>

NAM DƯỢC THẦN HIỆU

Mười khoa chữa bệnh

QUYỂN IV

CÁC BỆNH CÓ ĐAU

I - ĐAU ĐẦU

(*Phụ: Đầu phong*)

Đầu là nơi các kinh dương tu hội, vị trí rất cao, lộ ra giữa trời đất, cho nên dễ nhiễm phái tà khí bên ngoài, hoặc nhân phong nhiệt, đờm hòa, hoặc vỉ khí huyết đều hư; đều có thể sinh đau đầu cả. Đầu đau hoặc đau bên phải, đau bên trái, đau chính giữa đỉnh đầu hoặc đau mắt mờ tối, tim đau nóng phiền, các khớp xương đau nhức, mắt đau tai điếc, mũi nghẹt tiếng nặng, nếu đau nặng thì trong não đau nhói, trong tim phiền loạn. Nhưng bে ngoài tuy chỉ phát một chứng đau, mà bέ trong thì cảm nhiều nguyên nhân khác nhau nên phép chữa phải xét cho kỹ.

1. Truyề́n trị đau đầu buốt óc, mắt mờ:

Hương phụ mè, Cúc hoa đều 2 lạng, Thạch cao 1 lạng, Bạc hà nửa lạng, đều tán nhỏ, mỗi lần uống hai đồng, sắc nước gừng và hành mà uống vào sau bữa ăn.

2. Kinh trị chứng ngoại cảm thương hàn, đau đầu như búa bổ:

Gừng sống 1 lạng, Hành 14 củ. Đều già nát, nước 1 bát sắc còn 6, 7 phần uống nóng, đắp chán cho ra mồ hôi thì lành.

3. Kinh trị đau đầu một bên, hay chính giữa, đau đầu phong.

- *Ngải cứu khô* vỏ nát, dùng sáp vàng hơ chảy, phết vào tờ giấy đem *Ngải cứu* rái lên tờ giấy ấy, cuộn lại như diều thuốc, châm lửa lên khói để xông đau bên trái thì xông vào lỗ mũi bên phải, đau bên phải thì xông vào lỗ mũi bên trái lành ngay.

- *Bồ kết* tùy dùng nhiều ít, ngâm nước, mùa xuân, mùa thu ngâm 5 ngày, mùa hạ 2 ngày rửa sạch, lấy miếng ngoi mới đặt lên sấy khô tán bột, mỗi lần uống hai, ba đồng với nước trà ấm vào sau bữa ăn.

4. Kinh trị đau đầu một bên hay đau đầu ngay chính giữa:

- *Cù cài* củ giā sống vắt lấy nước nám ba giọt, nặm ngứa, tùy bên phải bên trái nhỏ vào lỗ mũi một chốc thì lành. Phương này chữa lành không biết bao nhiêu người.

- *Lá thầu dầu tía* 1 nắm, *Lá ké* 1 nắm, *Lá quýt hôi* 1 nắm, đều già nát, xào nóng chia làm hai túi, chườm vào chỗ đau, nguội thì thay, rất hay.

5. Kinh trị đau nửa đầu:

Tiêu lốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 phần, đau bên trái thì vào lỗ mũi trái, đau bên phải thì hít vào lỗ mũi phải; trước ngâm một hộp nước lạnh, hít rồi nhổ đi, rất hay.

6. Kinh trị đau đầu chính giữa hay đau một bên, hể gấp bữa gấp trời mưa hay mưa gió thì phát:

Quế tâm tán bột một lạng, hòa với nước, đắp trên đỉnh đầu và phía dưới trán là lành,

7. Kinh trị đau đầu rất nặng:

Nước dái trẻ con 1 bát, *Đậu sị* 1/2 vốc, *Hành* 5 củ. Sắc uống nóng đắp mền cho ra mồ hôi một lúc thì lành.

8. Kinh trị đau đầu lâu ngày, thuốc thang không lành, châm cứu không khỏi đó là thấp khí ở trên:

Cuồng đưa dài tán bột, mỗi lần dùng một ít thổi vào lỗ mũi thì nghe ấm ngay, nước ở trong mũi chảy ra dần dần 1 đêm thì yên ngay.

9. Kinh trị bong nhiên đau đầu:

Bồ kết tán bột, thổi vào mũi gây nhạy mũi thì lành.

10. Kinh trị khí nóng xông lên, đau mắt choáng mờ và trị đau đầu, chính giữa hay đau một bên:

Hương phụ mề, đồ nước nấu một lúc, giã nát phơi khô, rồi sấy mà tán luyện mạt làm viên bằng hòn đạn, mỗi lần dùng 1 viên, nước 1 chén, sắc còn 8 phần mà uống, dần bã dùng giấm làm thang, rất hay.

11. Kinh trị náo bị phong, đau đầu, lúc đau lúc không và bị đau đầu một bên:

*Rắn hổ đất bỏ đầu đuôi ba tấc và ruột, lột bỏ da, xương, lấy thịt sấy khô ngâm rượu 1 lượng, *Nam tinh* (dùng nước tương nấu chín) xắt sao 1 lượng. *Thạch cao* 2 lượng, *Kinh giới* 2 lượng, *Địa cốt* 2 đồng ruồi. Dều tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước trà, ngày uống 3 đồng rất hay.*

12. Kinh trị náo bị phong đau đầu:

*- *Dậu đen* 3 phần sao hơi co khói, lấy rượu 5 phần mà ngâm, đậy kín 7 ngày rồi uống hết, rất hay.*

Tỏi 7 củ, trước hết lấy lửa đốt trên mặt đất một chỗ cho đỏ hồng, đem tỏi mai vào chỗ đất đỏ thành ra như cao, rồi lấy tấm vải 1 lượng cẩn, bô đầu và chân, đặt lên trên tỏi, lấy cái bát úp lại, ngoài lấy bùn trét quanh miệng bát cho thật kín, chờ cho mất hơi, để đó một đêm, sáng mai lấy tấm nghiền nhỏ nhét vào trong lỗ mũi, nhưng miệng phải ngâm nước lạnh.

*- *Hà thủ ô* ngâm nước vo gạo phơi khô, *Hương phụ mề* đều bằng nhau. Tán bột, nấu hầm viên, mỗi lần uống 2 đồng sau bữa ăn, nấu nước hành làm thang mà uống.*

*- *Tầm chét gió*, cẩn bô mõm, sao qua, mỗi lần uống 1 đồng cân, lấy 5 củ hành sắc làm nước thang.*

*- *Mạn kinh tử* 5 lượng, lấy lụa bọc lại, tắm rượu 7 ngày, rồi mỗi ngày uống 3 lần là khỏi.*

13. Truyền trị phong tà vào não, lưu lại không tan; chạy đến đỉnh đầu, kích thích đau đớn như gai đâm muôn vỡ óc, để lâu sé mù mắt:

*Bồ kết bỏ hột 3 lượng. *Nhục quế* bỏ vỏ 2 lượng. Dều tán bột hòa giấm ngào thạch cao, khi dùng tùy chỗ đau rộng hẹp: cao tóc đem phết lên miếng giấy, hơ lửa dán lên, lấy giấy này dán kèm lên trên, chờ cho mất hơi, ngày thay 3 lần rất hay.*

14. Kinh trị chứng đau phong đau lâu năm.

*Hạt củ cải, *Gừng sống* đều nhau. Giã lấy nước cho vào một chút xa hương nhét vào trong lỗ mũi yên ngay.*

15. Kinh trị đau cổ cứng vì phong:

*Hái *Hoa kinh giới* sau tháng 8 làm gối lót dưới chiếu, đến ngày lập xuân (ngày 4 tháng 2 dương lịch) thi bỏ đi là lành.*

16. Kinh trị phong nhiệt đau đầu:

*- *Hoa Kinh giới*, *Thạch cao* đều nhau. Dều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước trà.*

*- *Củ chuối* hột giã nát đắp lên cũng lành.*

- *Quyết minh tử sao, tán bột, hòa với nước trà bôi vào 2 huyệt thái dương, khô thì bôi lại, 1 đêm là lành ngay.*

17. Kinh trị đau sưng lớn nghe tiếng kêu như sấm, gọi là lôi dầu phong, mê nan bất tỉnh:

Địa phu tử, cùng với *Gừng sống* giã nát xào nóng uống với rượu nóng, đổ mồ hôi thì lành.

18. Kinh trị phong đàm đau đầu chịu không nổi.

- *Nam tinh* (ngâm nước gừng 1 lạng) lá *kinh giới* 1 lạng. Tán bột, lấy nước gừng khuấy hỗn làm viên như ngô đồng mỗi lần uống 20 viên với nước gừng sau bữa ăn.

- *Quả dàn* dành tán bột, hòa với mật ong, bôi trên lưỡi, thổi được là lành.

19. Kinh trị bệnh tại kinh thiếu dương, đau đầu sốt rét, đó là trên chèn dừng co đờm:

Cuống dưa dà sao vàng, *Đậu dò* nhỏ, đều 2 đồng rươi, đều tán bột. Lấy đậu 1 vốc nấu nhừ, lọc bỏ bã, rồi cho thuốc vào mà uống, thêm dần dần lên đến khi thổi được nhiều thì thôi.

20. Kinh trị chứng đờm quyết đau đầu như bão:

Ô mai nhục, 30 quả, *Muối* 3 nhúm, *Rượu* 3 thang. Nấu còn 1 thang, uống hết, làm cho thổi được là lành.

21. Truyền trị bệnh phong đờm và bệnh về hỏa mà đau đầu, nắc rất nguy kịch:

Nước măng tre nửa bát, thêm vào 1 chén nước gừng uống lúc nào cũng được, thấy lành thì thôi.

22 Kinh trị dàn bà bị phong xung lên đau đầu:

Lấy 1 củ *Nam tinh*, đào một cái hố giữa đất, đốt hố ấy cho đỏ hồng lên, bỏ nam tinh vào, rươi một chén giấm dây kín chờ cho mát hơi, chờ nguội tán bột, mỗi lần uống 1 đồng, bệnh nặng thì 1 đồng rươi với rượu là khỏi.

23. Kinh trị bị phong mình và đau nổi mẩn:

Nấu nước củ ráy mà tắm, tránh gió, nửa ngày thì lành.

24. Kinh trị đau phong nổi vẩy trắng mà ngứa:

- *Phân tằm* đốt thành tro, ngâm nước, đợi lắng trong, lọc lấy nước trong mà gội đầu rất hay,

- *Xương dầu chó* đốt thành tro ngâm nước mà gội.

- *Tăm gửi cây đào*, ngâm rượu mà uống thì lành.

- *Cành dầu*, đốt thành tro ngâm nước mà gội rất hay.

- Lấy một khúc gỗ cây dương dəo làm gối mà gối đầu, 60 ngày lại đổi cái mới, làm sẽ công hiệu.

II - ĐAU MẶT

Mặt là các chỗ kinh dương hội tụ, thể hiện tinh ba của ngũ tạng, là chỗ nhẹ nhàng trong sạch, nếu phong nhiệt thừa hư cảm vào thì mặt sưng lên, hoặc mặt mũi bầm tím, mẩn ngứa, hoặc mặt nóng, mặt lạnh. Nên tùy chứng chọn phương mà chữa.

1. Kinh trị mặt ngứa lở chày nước vàng:

Ngải cứu 2 lạng, Giấm 1 thăng. Lấy nồi đất nấu thật đặc, thấm cho ướt giấy mà dán, ngày 2 lần, sẽ khỏi.

2. Kinh trị trên mặt bị phong, ngứa lở:

- Chót nhọn gạc hươu, mài với rượu mà bôi rất hay.
- Xơ mướp, bồ kết, bàng nhau. Đốt thành tro, trộn với dầu mè mà bôi, rất hay
- Hoa đào, Nhân hột bí dao, bàng nhau. Dều tán bột hòa với mật mà bôi thì lành.

3. Kinh trị da mặt tê dại không cảm giác:

Cao da trâu 2 miếng bằng bàn tay, nước một bát nấu cho chay ra, lấy vỏ quế mài vào cho đặc, thường bôi thì khỏi.

4. Kinh trị trên mặt phát ban den:

Mộc nhĩ cây dâu sấy khô, tán bột, mỗi lần uống một đồng với nước nóng vào sau bữa ăn, một ngày là lành.

5. Kinh trị mặt sưng thần sắc den:

Bán hạ sấy khô, tán bột, hòa với giấm, chon chổ khuất gió mà bôi, từ sáng đến tối bôi luôn không kể mấy lần, làm như thế 3 ngày, rồi lấy bồ kết nấu lấy nước mà rửa, mặt sẽ sáng như ngọc.

6. Kinh trị sưng nốt den:

Hột bồ kết, Hạnh nhân. Dều tán nhỏ, tối đến hòa với nước bọt mà bôi, sẽ lành.

7. Kinh trị trên mặt sinh mụn trứng cá:

Hoa đào 3 lạng, Đan bì 3 lạng. Tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước giếng ban mai uống vào khi đói, ngày 3 lần, 10 ngày đến 20 ngày sẽ dài ra nước đen, mặt trắng bong như ngọc.

III - ĐAU VÙNG THƯỢNG VỊ

Đau vùng thương vị là đau vùng dạ dày, chứng ấy có 9 loại, nhưng tóm lại là vì đàm uất, thực tích mà bị thương tổn, 7 tính, 9 khí xú phạm mà sinh ra, cho nên sáng bị thương, chiều bị tổn, ngày tháng dần dập, từ uất mà thành tích do tích mà thành đờm, đờm hóa trung nấu, máu cũng di căn, đờm máu tụ lại nhau, ngăn trở con đường lên xuống, mới sinh ra đau, cho nên phép chữa phải phân biệt hàn, nhiệt, đờm, huyết, khí, trùng, cho rõ mới chữa, không thể trị đồng loạt được. Bệnh này lâu ngày không ăn cũng không chết, nếu có hết đau cũng phải uống thuốc 2, 3 lần nữa rồi sẽ ăn dần dần ăn ít thì mới hoàn toàn khỏi. Nếu ăn uống không đều mà bệnh trở lại thì khó chữa được, hễ đau ở vùng thương vị đau ran ra cả hai bên sườn, 2 bên vú, đau đến cả xương lưng là thực nhiệt, nếu đau ở bụng dưới liên bên và trên dưới rốn đều nhau, chân tay quyết lạnh là hư hàn; đau bụng mà tay ấn xuống thì bớt đau là chứng có ghè hú, đau mà mặt trắng môi đỏ, sau cơn đau ăn được, khi đau khi không là do trùng.

Các tình trạng đau như vậy, nên xét chứng mà chữa, nhưng không nên dùng thuốc bổ khí, vì khí vượng lên mà không thông thì đau càng dữ hơn.

1. Kinh trị đau dữ dội ở vùng ngực, đau công ra cả lưng phát giá lạnh, ối mửa, các thứ thuốc không chữa khỏi.

Lấy lồng ngực ngoài trong họng cho gây nôn ra một ít đờm là khỏi ngay.

2. Kinh trị bỗng chốc vùng thương vị quặn đau và trị đau bụng thát ruột (giảo trướng sa) chết ngất đi.

Bỏ một Nhúm muối ở đầu lưỡi dao, đốt đỏ lên rồi vào trong nước, nhân khi đang nóng uống ngay, thở đờm ra là lành ngay.

3. Kinh trị đau vùng thương vị răng cắn lại sáp chết:

Hành già 3, 5 củ bỏ vỏ, rễ giã nát như bún, cay miếng lấy muỗng đút hành vào trong họng, dùng 4 lạng dầu mè đổ tổng xuống, một lúc thì dù trong bụng có tích, có trùng, cũng đều hóa nước vàng mà ra, tuyệt không phát lại nữa.

4. Kinh trị 9 loại đau vùng thương vị:

Cành hòe róc bỏ cành con dùng một nắm dùng 3 bát nước chày về đông, sắc còn 1 bát uống vào khi đói, rất hay.

5. Kinh trị đau vùng thương vị lâu năm, 5, 10 năm không hết.

Trà ngon nấu nước hòa giấm uống dần.

6. Truyền trị khí trệ ở vùng trung quản, đau ran đến vùng thương vị.

Ó dược, Quế chi, Chi xác bỏ ruột, *Hương phu mề*, các vị đều bằng nhau. Mỗi lần dùng 3, 4 đồng giã 3 lát gừng, 1 bát nước, sắc còn 6 phần, uống nóng, hoặc tán bột mỗi lần uống 2 đồng với nước muối và gừng.

7. Kinh trị trong ngực bức tức như dày, họng tắc rắn rắn như ngứa, trong họng khô ráo nhổ nước bọt:

Vò quít 2 lạng, Gừng sống 1 lạng, Chi thực (bỏ ruột xắt lát) 3 quả, nước 3 bát. Sắc còn nửa chia uống 3 lần thì lành.

8. Truyền trị đần ông đần bà tỳ vị tích lạnh, trung tiện không hòa, dưới tim dày hơi trong bụng đau nhói, ngực và sườn dày ách, nghén tắc không thông, nôn mửa đậm lạnh, ăn uống không xuống, ợ chua nuốt chua.

Can khuong (thái mỏng 2 lạng), dùng *Ba đậu* (1) ba đồng cân sao chung cho vàng rồi sàng bỏ ba đậu lấy *Can khuong*. Riêng ấm 2 lạng (dùng *Ban miêu* (2) 60 con, sao chung rồi bỏ *Ban miêu* dùng *Riêng ấm*) *Thạch xương bồ* 2 lạng 2 đồng (sao vàng). *Gạo nếp* (sao vàng) 2 lạng rưỡi. Bốn vị cùng tán chung, liều dùng 1 - 2 đồng cân, chiên với nước muối nhạt hoặc rượu nhạt, uống bất cứ lúc nào.

9. Truyền trị bỗng nhiên đau vùng thương vị dữ dội.

- *Tim heo* 1 cái, hỏi người bệnh bao nhiêu tuổi, mỗi tuổi gia thêm một hột hồ tiêu, cùng muối và rượu nấu chín mà ăn thì yên, chưa lành lại làm lần nữa.

- *Đất lồng bếp* tán bột 1 đồng, như đau vì lạnh thì dùng rượu làm thang, đau vì nhiệt thì dùng nước ấm làm thang mà uống.

- *Hột quả vải*, đốt tồn tính tán bột mỗi lần uống 1 đồng với rượu nhạt, không uống được rượu lấy giấm mà uống.

- *Nhỏ nồi* 1 đồng, dùng nước đái trẻ em đang nóng mà uống, yên ngay.

- *Cùi quả dưa* (hoặc vỏ) đốt tồn tính tán bột, lấy nước mới múc hoặc rượu mà uống 1 đồng yên ngay.

- *Thạch xương bồ*, nhai 1, 2 tắc, thang với nước sôi hay với rượu đều hay.

1. Ba đậu: (độc bảng A) phải chế bằng cách ép bỏ hết dầu sao vàng để giảm độc, chỉ được dùng uống với liều hạn chế 0,05 mỗi lần.

2. Ban miêu, (độc bảng A) cấm dùng uống.

- *Phương trên* gia thêm *Riêng ấm sao*, *Hương phu mè* đều nhau tán bột mỗi lần uống 2 đồng với nước gừng hoặc sắc nước uống cũng tốt.

- *Dâu xanh* 21 hột, *Hồ tiêu* 14 hột. Tán bột uống với nước thì yên.

- *Sáp ong* một cục, hơ trên đèn cho chảy ra làm viên bằng hột cù súng. *Muối nồi* ao mỗi lần uống ba viên, uống với nước giếng yên ngay.

- *Phân tăm* một vốc bỏ vào nước sôi khuấy cho tan, chờ lắng, lọc lấy nước trong mà uống yên ngay.

- *Can khương* tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước cơm rất hay.

- *Mộc nhĩ* cây dâu đốt tồn tính, mỗi lần uống 2 đồng với rượu, yên ngay.

- *Hạt dào* (bỏ vỏ) và đầu nhọn 7 cái thản, giã nhuyễn hòa với nước chín mà uống.

- *Hương phu mè* 3 lạng, *Lá ngài cứu* 5 đồng, *Nước* 1 bát, *Giảm* 3 chén. Cùng nấu chung rồi chỉ dùng hương phu mè sao khô, tán bột, lấy giảm hòa với nước khuấy hổ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 40, 50 viên với nước sôi.

- *Cỏ Thanh ngà*m, 1 nắm to, *Nước* 1 bát, *Rượu* nửa chén. Sắc còn 1 nửa uống âm.

- *Hà thủ ô* (ky đồ sát), lấy dao tre cạo vỏ ngoài, dùng dùi gỗ đập giập, ngâm nước vo gạo 1 đêm phơi khô tán bột, mỗi lần uống 1 đến 2 đồng với rượu vào khi đói.

10. Trị đau vùng thượng vị, bất kě người lớn, trẻ con, đàn ông đàn bà đều khỏi.

Lá chàm 1 nắm lớn, giã lấy nước 1 bát, *gừng sống* giã vắt lấy nước nửa chén; hòa lẫn, chia 3 lần uống là lành ngay.

11. Kinh trị chứng tâm tỳ khí thống: hễ đau một chỗ phần mềm ở giữa lõm ngực, phần nhiều là do khí và hàn mà phát ra, đau suốt đời hoặc cha mẹ truyền cho con, (3) thì chỉ dùng phương này chữa được.

Hương phu mè, sao rượu, tán bột để riêng, *Riêng ấm* tắm rượu 7 lần, sao tán bột để riêng rồi tùy chứng mà điều chế cho uống, vì hàn thì dùng *Riêng 2*, *Hương phu 1*. Vì khí thì dùng *Riêng 1*, *Hương phu 2*, kiêm cà hàn và khí thì dùng *Riêng* và *Hương phu* bằng nhau. lấy nước cơm nóng thêm 1 muỗng nước cốt gừng, một chút muối, hòa đều mà uống là khỏi, bắt quá 7, 8 lần là tuyệt nọc khỏi hẳn.

12. Đau vùng thượng vị.

Quả dàn sao tán bột, mỗi lần uống 1, 2 đồng, sắc nước gừng làm thang. Chân tay phù thũng thì thang với nước cơm, đái gắt thì thang với nước sôi.

13. Kinh trị đau bụng khí:

Ô dược, mài với 1 chén nước cho đặc, gia vào một miếng trần bì, một lá *tía tô*, sắc uống thì yên.

14. Kinh trị tức ngực vì khí thống, tắc tiểng, nghẹt thở:

Hạt cau rừng 4 hạt, (nhỏ thì 8 hạt) xát lát, dùng 2 chén nước đái trẻ em, sắc còn 1 chén, chia 2 lần uống, dùng 5 thang thì yên hẳn.

- Ô dược 1 lạng, *Hương phu* 4 lạng, *Tía tô*, *Can khương* đều 5 đồng. Đều tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước.

- *Chi thực* sao qua tán bột, mỗi lần uống 1 đồng sau bữa ăn với nước cơm yên ngay.

3. Không phải là bệnh lao di truyền hay bẩm sinh huyết thống

- *Hạt cau* (dạng như tim gà) 1 đồng, *Riềng ấm* 1 đồng, *Gạo lầu nấm* 100 hột sắc uống thì yên.

15. Kinh trị vùng thương vị bỗng nhiên phiền đầy và đau nhức:

Rễ ý dí xắt nhỏ, đổ nước sắc đặc lấy 3 thang mà uống thì yên.

16. Kinh trị đau vùng thương vị do thấp đờm.

Vỏ ốc vắn lâu năm, rửa sạch, đốt tồn tính, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu thì khỏi.

17. Kinh trị đau xoắn ruột (giảo trường sa).

Nước dái trẻ em cho uống thì lành.

18. Kinh trị bệnh truyềん nhiễm (Quý chú) đau vùng thương vị:

Nhan quả đào 1 vốc giã nát sắc uống rất hay.

- *Cành đào hương đồng* 1 nám, bỏ vỏ ngoài xắt nhỏ, nước 2 thang, sắc còn nửa, uống thì lành.

- Dùng *vỏ trắng cây đào* làm như trên cũng hay.

19. Kinh trị bụng trướng đau, hơi thở đoàn gần chết, hoặc trúng ác khí đau vùng thương vị và đau bụng sán khí, chân tay giá lạnh:

Quế tâm 2 lượng, *Nước* 1 thang, sắc còn nửa uống ngay thì lành. Có phương gia *Khuông hoàng* 1 lượng, cùng sắc hòa giấm mà uống, như đau bụng hàn và quyết lạnh thì hòa với rượu mà uống sẽ lành.

20. Kinh trị tất cả các chứng đau ở lòng, bụng, lưng, eo lưng, đau như giùi đậm.

Hoa tiêu, tán bột, hòa giấm làm bánh đặt lên chỗ đau, rồi để ngài cứu lên trên mà cứu, lành ngay.

21. Kinh trị lòng bụng có hơi độc và tỳ vị lạnh đau:

- *Bột ngài cứu*, chế với nước sôi vào uống 2 đồng thì yên.

- *Lá ngài cứu* 1 nám, giã nát, hòa với 1 chén nước lọc bỏ bã mà uống.

- *Gừng khô* và *Riềng*, đều nhau, giội nước sôi tán bột, khấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên, lấy bì lợn sắc nước làm thang, uống sau bữa ăn, rất hay.

- *Tỏi*, tẩm giấm để 2, 3 năm, khi dùng ăn 3 củ, rất công hiệu.

- *Phân chim bồ câu* đốt tán bột uống với rượu sẽ lành.

IV - ĐAU BỤNG

Đau bụng và đau vùng thương vị cũng hơi giống nhau nhưng đau bụng thời đau xuông phía dưới. Đau bụng có hàn, có nhiệt, có thực, có hư, có huyết ú, có thực tích, có đàm uất; nếu phát bệnh mà đau liên miên không ngớt là hàn; khi đau khi không là nhiệt, bụng đầy ăn vào thì đau là thực, ăn vào không đau là hư, đau không đổi chỗ là huyết ú, đau mà đi đại tiện được thì bớt là thực tích; đau mà tiểu tiện không lợi là đờm.

Phép chữa thi hàn phải làm cho ấm, nhiệt phải làm cho mát, thực phải tá, hư phải bổ huyết ú phải làm cho thông hoạt, thực tích phải làm cho tiêu tan, uất thi phải làm cho thông như thế thì chữa khỏi rất mau chóng.

1. Kinh trị bụng trường đau, thở ngắn gần chết:

Dậu sét 1 vòc, nước 2 chén sác còn 1 chén, bỏ bã, lại già thêm dànèh danh 34 quả, bỏ vỏ, lại sác còn nửa, bỏ bã mà uống, nếu chưa lành uống thang nữa thì lành.

2. Kinh trị bụng trên bụng dưới trường đầy, hơi thở ngắn sắp chết:

Ô mai 14 quả, nước 2 chén, sác sôi 1 dạo, lại bỏ vào 14 đồng tiền, sác con nửa, uống rất hay.

3. Kinh trị bụng đau như bị đánh:

Đậu đen, nửa tháng sao cháy, *Rượu* 1 tháng. Nấu sôi mà uống cho say sẽ lành.

4. Kinh trị dần ống dần bà các thứ đau ở bụng trên, bụng dưới, đau khi hay đau về huyết, không chịu nổi.

Hương phu mè 2 lạng, *Lá ngài cứu* nửa lạng. Lấy nước và giấm nấu chín, bỏ ngài cứu đi, lấy hương phu sao, tán nhò, dùng giấm khuấy hỗn làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với nước sôi rất hay.

5. Kinh trị bụng trên đau như đâm, phương này hòa trung thông khí:

Hương phu sao 2 lạng, *Ô dược* 1 lạng, *Cam thảo sao* 1 đồng. Đầu tan bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước muối, uống dung lục thi khởi.

6. Kinh trị bỗng nhiên bị đau bụng:

Muối, sao vàng 1 đồng, *Cung sống* 7 lát, *Nước* 1 bát. Sắc sôi uống nóng, yên ngay.

7. Kinh trị lòng bụng đau vì tích:

Hoa đào, mồng 3 tháng 3 phơi khô làm bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước, rất hay.

8. Kinh trị đau xoắn dưới rốn:

Hột cải, tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 7 viên với nước giêng ban mai, giờ dần (5 giờ sáng) uống 1 lần, giờ than (5 giờ chiều) uống 1 lần sẽ khỏi.

9. Kinh trị đau xoắn trong bụng:

Muối trắng một ít hòa với 1 chén nước mà uống, lại dung lọ nồi không kể nhiều ít hòa nước lá mà uống, một lúc thổ ra đờm bột, hết đau ngay.

10. Kinh trị bụng đau gó lên.

Lá ngài cứu, già, vát lầy nước cốt cho uống, rất hay.

11. Kinh trị bụng dưới đau, nóng đầy:

Sừng linh dương, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước lá, rất tốt.

12. Kinh trị bụng trên bụng dưới trường đầy đau như dao đâm, thở gấp cầm khẩu, nằm dờ, chất ngất và chữa trong bụng bỗng phát trầm bệnh, thi dùng phương này làm chủ, gọi là "Bị cấp hoàn".

Đại hoàng 1 lạng, *Can khương* 1 lạng, *Ba đậu* bỏ đậu 1 lạng. Tân bột, luyện mật làm viên già 1000 chày, viên như bột đậu xanh, mỗi lần uống 3 viên, nấu nước ấm hoặc rượu nuô uống, nếu cầm khẩu, cay rát dò vào, trong bụng chuyển sôi sục thi lành, nếu chưa chuyển lại uống 3 viên.

13. Kinh trị đau bụng do thipsis dờm:

Vỗ ốc lâu năm thi tốt, đốt cháy đở hồng tân bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước nóng vào lúc đờm, rất hay.

14. Kinh trị bị âm độc đau trong bụng lạnh toát mồ hôi xanh, dai co, muốn tắt thở.

Hành tráng bò lá bỏ rễ, chỉ dùng đoạn tráng 2 tắc, hơ nóng đặt lên rốn, lấy cái àu đựng lúa ma chườm, hành nát thì lấy nước nóng mà rửa, một lúc khi nóng thâu vào chân tay âm, có mồ hôi thì tinh, liền uống thang Tứ nghịch (10) thi yên, nếu chườm rồi mà không ấm lại, thì không thể sống.

15. Kinh trị trong bụng dưới phát khí lạnh.

Hột cải tráng 1 lạng, sao vừa tán bột, quết với bánh chưng làm viên bằng hột đậu xanh, mỗi lần uống 10 viên với nước gừng, rất hay.

16. Kinh trị do khí lạnh lồng bụng đột nhiên đau, lên cơn đau dữ dội, và trị bệnh dã lâu năm thường hay phát đau, phương này có thể dứt hẳn:

Bòng nga truật (nấu với giấm) 2 lạng, Mộc hương 1 lạng. Tân nhò, mỗi lần uống nửa đồng với giấm nhạt.

17. Kinh trị lạnh, bên trong đau bụng.

Ô được, Trân bì, Tia tô đều bằng nhau. Sắc uống rất hay.

18. Kinh trị lồng bụng bị lạnh đột nhiên quặn đau.

Thạch xương bò 1, 2 tắc dập giập, cùng với Ngô thù du sắc uống.

19. Kinh trị dày bà đau bụng dưới, đau dữ.

Cô roi ngựa 1 lạng, nấu rượu sôi mà uống; lại lấy cây nấu nước mà tắm để ra mồ hôi, rất hay.

20. Truyền trị đau bụng vì ăn phải đồ lạnh, hoặc mới mắc hoặc dã lâu ngày.

Ô mai, (để cá bột) 8 quả, Ba đậu (để cà dâu) 16 hột, Thanh bì (để xơ tráng) 5 đồng, Trân bì 5 đồng. Các vị đều tán nhỏ, lấy giấm khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 6, 7 viên với nước gừng vào sau bữa ăn.

V - HOÁC LOAN (dịch tả - thổ tả)

Hoác loạn là chứng cấp bách rối loạn, vì ngoại cảm phong hàn, nội thương ẩm thực, đói no không chừng, nên sinh chứng ấy. Phát bệnh thì trong bụng quặn đau, nóng làm và rét dữ, đau đầu chóng mặt, hoặc tả mà không thổ, hoặc thổ mà không tả, hổ đau bụng trên trước thì hổ trước, đau bụng dưới trước thì tả trước; bụng trên và bụng dưới đều đau thì cả thổ và tả. Hè có thổ tả thì gọi là "thấp hoác loạn", chứng ấy dễ trị, như không thổ thì gọi là "can hoác loạn", chứng ấy khó trị. Thậm chí, tay chân giá lạnh, rút gân. Bệnh này là một bệnh gấp rút ghé sơ, như sám set mưa gió, dễ động dễ lâng, phép chữa phải cho gấp, chờ để chậm trễ.

1. Kinh trị hoác loạn quá nặng, tay chân giá lạnh, đã chết ngất nhưng trong tim còn âm.

Muối bỏ vào ròn cho dây, lấy ngài nhung đặt lên mà cứu, cứu đèn sông thi lai thói, không kể số mũi.

(ii). *Thang Tứ nghịch*: (Trong cảnh): can khương 1 lạng, phu tử 1 củ dùng sống, chích cam thảo 2 lạng.

- *Mộc hộc* (Thanh hộc) dùng cà rĕ và lá, giã nát, gia vào chút muối, hòa với nước mà uống rất hay.

- *Vỏ xanh quả dừa* nấu nước uống, sẽ lành; hoặc dùng cùi dừa cang hay.

- *Lá cây phèn đen* 1 năm, vò với nước cho đặc, cho vào chút muối mà uống, yên ngay.

- *Hậu phác*, bỏ vỏ trái móng, giã gừng tươi trộn vào, sao khô tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng.

- *Lá dào* 2 năm xắt nhỏ, nước 5 chén sắc còn 1 chén chia uống 2 lần.

- *Cây vuốt hùm* lấy 1 hột ở trong quả đốt tồn tính tán bột, hòa với nước mà uống khỏi ngay.

- *Rau má* 15 lá nhai nhừ. *Dồng tiền* cổ 1 đồng mài lấy nước mà nuốt, rất hay.

2. Kinh trị hoắc loạn thổ tả, bụng đau, thuốc vào thổ ra không cách gì chữa được.

Dùng nước sôi trâm dạo và nước lạnh mỗi thứ một nửa hòa lẫn gọi là âm dương thủy, cho uống thì yên ngay, rất hay.

3. Kinh trị hoắc loạn thổ tả gần chết.

- *Trần bì* bỏ xơ tráng 5 đồng, *Hoắc hương* 5 đồng, nước 2 bát. Sắc còn nửa uống nóng; nếu không tính cay răng mà đổ, lại lấy viên gạch đốt đỏ, rưới giấm vào, lấy khăn vải gói gạch chườm vào giữa tim, tính ngay.

- *Bột đậu xanh* 2 lượng, *Dương kính cát tráng* 2 lượng dùng nước mới múc hòa đều mà uống, sẽ lành.

- *Lá dại xanh*, giã lấy nước, gia vào chút giấm mà uống, rất hay.

- *Gạo nếp* 120 hột, *Gừng sống* 1 miếng. Cùng giã nát, dùng nước mới múc hòa đều, lọc bỏ bã uống sẽ lành.

- *Ngải cứu* 1 năm, nước 3 thăng sắc còn 1 thăng uống ngay sẽ khỏi.

- *Hột cải* sao tán bột, hòa với nước đắp trên rốn cũng khỏi ngay.

- *Giấm* hòa với muối sắc uống lành ngay.

- *Vỏ thạch lưu* và bột *Bìm bìm tráng*, sắc uống lành ngay.

- *Quả mơ* muối sắc nước uống ít một yên ngay.

- *Gỗ mun* hoa tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu rất hay.

- *Lô nội*, *Quả bồ hòn*, đốt tồn tính, bằng nhau. Nghiền nhão, mỗi lần uống 1 đồng ruồi với nước cơm, rất hay.

- *Ngó sen*, giã vắt lấy nước cốt cho uống, lành ngay.

- *He*, 1 nắm giã nát, hòa vào 1 nửa bát nước, vắt lấy nước, nấu cách thủy uống sẽ khỏi.

4. Kinh trị hoắc loạn thổ tả.

Hồ tiêu 49 hột, *Đậu xanh* 149 hột. Đều tán bột, mỗi lần dùng 1 đồng, lấy mộc qua sắc nước uống rất hay.

- *Hồ tiêu*, *Đậu xanh*, *cỏ tim bắc*. Nam 7 nữ 9, đem ra hòa với nước lạnh, mỗi thứ một nửa gọi là âm dương thủy cho uống.

- *Muối*, chừng 2 bát dùng lúa gói lại đặt lên ngực và bụng, lấy một cái âu đồng đựng than đỏ mà chườm, làm cho khí nóng thấu xương thì lành. Lại lấy muối rang đổ vào túi mà chườm sau lưng rất là hiệu nghiệm.

- *Riềng ấm* nướng cháy, mỗi lần dùng 1 lượng, sắc với rượu sôi 3, 4 dạo, rồi uống hết khói.
- *Riềng ấm* thái nhỏ 2 đồng, *Dai táo* 1 quả. Sắc để nguội cho uống, khỏi ngay. Có phương bò *Dai táo*, gia Hậu phác nướng và Nhục quế đều nhau.

5. Kinh trị hoặc loạn thó tả, phiền khát sắp chết:

Gạo té nghiền nát thành bột 2 vốc, *Nước* 1 bát. Gia vào 1 chung trúc lịch hòa đều uống hết, rất hay.

Cơm gạo té, 1 cục bằng quả quýt nướng vàng, *cát cẫu* 2 đồng, *Lá tre* 20 lá *gừng sống* 5 miếng. Sắc uống ấm là khỏi.

6. Kinh trị hoặc loạn khát quá, chữa chậm thì chết:

- *Trần mẽ* (gạo lâu năm) 3 vốc, nước 1 bát sắc uống rất hay.
- *Lấy đất vách* đập dông sắc cho uống yên ngay.
- *Lá lau* 1 nắm sắc uống.
- *Lá lau* 5 đồng, *gạo nếp* 2 đồng rươi, *Trúc như* 1 đồng. Đổ nước vào sắc, lại cho thêm nước gừng và mật, mỗi thứ một nửa rồi hồn hợp lại sắc sôi vài dạo, thỉnh thoảng uống thì khỏi.

- *Ngó sen* giã vắt lấy nước 1 chén rươi. *Gừng* giã vắt lấy nước nửa chén. Hòa lẫn mà uống yên ngay.

- *Gạo nếp* 3 vốc, *Mật* 1 chén, *nước* 5 thăng. Sắc sôi chia uống là khỏi.
- *Lá hòe* 1 đồng, *Lá dâu* 1 đồng, *Cam thảo* nướng 3 phân. Sắc uống là yên ngay.
- *Trà ngon* tán bột 1 đồng sắc nước, *Can khuong* tán bột 1 đồng, hòa vào mà uống thì lành.

7. Kinh trị hoặc loạn bụng dây không thông, khó chịu sắp chết, do ăn no hóng mát mà cảm.

Cút chim sẻ 21 hòn, tán bột hòa với rượu mà uống, chưa lành lại uống nữa.

8. Kinh trị hoặc loạn trên không thó được, dưới không tả được, toát mồ hôi lạnh sắp chết.

- *Muối* 1 lượng *Gừng sống* sao vàng 5 đồng, *Nước dái trẻ em* 2 chén. Sắc còn nửa uống ấm khỏi ngay.

- *Muối* 1 nắm, hòa nước tiểu trẻ con mà uống.
- *Hạt cau rừng* tán bột 5 đồng, *Nước dái trẻ em* nửa chén. *Nước* 1 chén. Hòa đều sắc sôi uống ấm, khỏi rất nhanh.
- *Thuốc súng* (4) 30, 40 hạt. Nghiền với nước lạnh cho uống yên ngay và lại nhuận mát.
- *Tóc* 1 nắm băng quả trứng gà đốt thành tro tán bột, *muối* 1 nhúm sắc làm thang mà uống, thó được thì yên.
- *Gừng sống* 1 lượng, *nước* 2 thăng sắc còn nửa, chia đôi mà uống là khỏi.
- *Tỏi* nhỏ 1 thăng, *nước* 2 thăng sắc còn nửa, chia đôi mà uống là khỏi.

4. Thuốc súng chế với *Diêm tiêu*, Diêm sinh và than sâu đậu, có tác dụng gây khô nóng, sát trùng và trợ tim.

- Giảm 2 thang cho uống, rất hay.
- *Tia tò tươi* già vắt lấy nước uống, nếu là khô thì lấy nước sắc uống là khỏi.
- *Thạch xương bồ* già sống 4 lạng, hòa ít nước chia tư mà uống là lành.
- *Rê lau* 1 lạng, *Gừng sống* 1 lạng, *Trần bì* 5 đồng, nước 1 bát sắc cồn nửa, chia đôi mà uống.

- *Dâu đen* 1 vông, nghiên sống hòa với nước 1 - 2 đồng mà uống, là lành ngay.

9. Kinh trị hoặc loạn khí nóng nung nấu gân co rút không duỗi được.

Bệnh nhân là đàn ông thì lấy tay kéo ngực hành, nếu đàn bà thì lấy tay kéo vú và tần hai bên, đó là phép chữa của sách Thiên Kim Phương (Tôn tú Mạo) rất hay.

- *Gừng sống* 1 lạng già nát, *Rượu* 5 chén sắc uống.
- *Rau nghe* 1 nắm, sắc nước mà rửa cho thở thịt khai thông, khí dương tan ra thì lành.
- *Bồ kết* tán bột, dùng một ít bàng bột đậu nhỏ, thổi vào lỗ mũi, để gây nháy mũi là lành.

10. Truyền trị hoặc loạn thở tâ chuyển gân (chuột rút) tay chân lạnh ngắt ấu thở, hơi thở ngắn.

- *Lá ke dâu ngựa* đỗ tươi, 1 nắm, già nát hòa với nước, vắt lấy nước mà uống yên ngay.
- *Đông tiền cổ* 49 đồng, *Mộc qua* 1 lạng, *Ô mai* 5 quả, nước 2 bát sắc còn nửa uống âm.

11. Kinh trị hoặc loạn vẹp bể, trong bụng buồn phiền khó chịu.

- *Lá dâu* 1 nắm, sắc nước uống 1 - 2 lần lành ngay.
- *Vài nhuộm chàm* 2 vuông, đỗ giấm vào mà nấu thừa đang nóng xát vào chỗ đau, nguội thì thay miếng khác, dần dần sẽ khỏi.
- *Muội nồi* (do nghe) 1 đồng tán bột, hòa với rượu mà uống, công hiệu ngay.
- *Gừng sống* 1 lạng tươi, già nát, *Rượu* nửa thang. Sắc sít 2 - 3 dao mà uống. Lai lấy *gừng sống* già nát bôi vào chỗ đau là khỏi.
- *Tỏi nhó* 1 lạng, *Muối* 1 lạng. Dều già nan hành đập trên rốn, đặt ngải cứu lên má đốt 7 mồi là lành. Lai lấy củ tỏi cắt 1 bên đem xát giữa rốn cho nóng lên là an toàn.

12. Kinh trị hoặc loạn chuyển gân:

- *Lá trác bá* già nát bọc lên trên bàn chân nấu nước trác bá mà ngâm chân, hoặc dùng cành trác bá xát nhò nấu nước, trước lấy khăn vải nhung nước nóng buộc chân, sau lấy nước nóng giập vào thì lành.

- *Tỏi* già nát bôi lòng bàn chân khỏi ngay.

13. Kinh trị mùa hè bị hoặc loạn, hoặc chuyển gân (chuột rút).

Dậu van trắng tán bột hòa với giấm mà uống. Không có bêt thi dùng là một nắm từ sách, già sống hòa vào ít giấm, vắt nước uống lành ngay. Có phương gia hương nhu cúng bão, đậu van, sắc còn nửa, uống ấm.

- Lấy *Giảm* tẩm bông cù, bó vào nồi hông đồ nóng đập lên, nguội thì thay chờ ngừng tay thì khỏi.

14. Kinh trị hoặc loạn sắp nguy: Đã dùng các phương không khỏi, dùng viên "Tắc ưng" n - một lần thì khỏi.

Hoàng nàn (5) bóc vỏ ngoài, sao qua già nhô, bỏ lớp hột ban đầu, lấy lớp cuối tan mịn lấy 1 vòc (1 đồng cát).

- Thảo quả 3 quả đốt tẩm tính, tán mịn trộn đều, viên với hột bàng hạt mè, cho uống mỗi lần 3 viên với nước cốt vỏ lá *rau má* làm thang. Thân hiệu.

- *La Sâu* dập vỏ nát, nam giới thi xát từ lưng lên đầu, nữ thi xát từ lưng xuống chân.

Truyền tri hoặc loạn thần phương

Hạt *Bìm bìm trắng* (nam dùng 7 hạt, nữ dùng 9 hạt) nhai nhô với muối mà nuốt

VI - ĐAU LƯNG

Đau lưng là bệnh ở thận. Thận hư thì lưng đau, mà cảm bệnh có 4 cách: Khi không đủ, thận âm suy Phong, hàn, thấp làm hại, bị đánh ngã ứ máu, nằm ở chỗ ẩm ướt. Bị cảm 1 trong 4 nhân tố trên thì đau lưng, cách trị nên tìm ra nguyên nhân, không nên cháp nhât.

1. Kinh trị lưng, xương sống đau nhức quá không cử động được:

Dầu đen xanh long 1 đậu, chia làm 3 phần: 1 phần sao, 1 phần luộc, một phần đỗ chín, dùng ba đậu rượu cho vào bình, dùng nồi lớn đỗ nước vào mà chưng cách thủy nửa giờ, rồi nấu thang mới uống, uống nhiều ít tùy sức.

2. Kinh trị đau lưng như có dao đâm.

Đại hồi sao tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước muối vào lúc đói. Ngoài lây gạo nếp rang nóng, đựng vào cài túi vải mà buộc vào chỗ đau, lành ngay.

3. Kinh trị đau lưng rất hay:

- *Mai ба ба* bôi sữa nướng vàng, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu ấm thì yên.

- *Nhân hột muối* sao cháy tán nhô, hòa rượu uống, lấy bã đắp chỗ đau thì yên. Hoặc dùng rễ muối đốt tẩm tính, mỗi lần uống 2 đồng với rượu ấm, rất mau khỏi

- *Tật lở* từ tán bột, luyện mật làm viên báng hột đậu đen, mỗi lần uống 2 viên, ngày 3 lần là khỏi

- *Hột dưa dà* 3 lượng hoặc *Hột dưa hấu* 3 lượng. Tẩm rượu 10 ngày, lấy ra tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với rượu vào khi đói, ngày uống 3 lần là khỏi.

- *Hạt cau rừng* tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói rất hay

Trà ngon nấu nước đậm 5 chung, hòa với giấm 3 chung uống ngay thi lành

- *Mè đen* 1 tháng, sao cháy tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với rượu hoặc mật, hoặc nước rừng đều được cả

- *Quả đậu rưa* lấy vỏ đốt tẩm tính, tán bột uống với rượu. Ngoài lấy bồ kết đốt cho lên khói xông chỗ đau

- *Hột chanh* 1 vòc vàng tán bột, mỗi lần uống 2, 3 đồng với rượu vào lúc đói rất hay

- *Dậu đen* 3 tháng thảm nước ướt, sao nóng dùng vài gói 2, 3 gói mà chườm, người thi thay.

4. Truyền tri do khí huyết ứ ứng trệ, lưng chân đều đau, cúi ngửa khó khăn.

1. *Hoàng nàn*: Vò doan (độc bàng A) khi dùng phải chế để giảm độc: cạo hết vỏ vàng bên ngoài, ngâm nước vo gạo 3 ngày (thay nước hàng ngày) thái mỏng phơi sấy khô. Liều dùng tối đa 1 lần 50g, 24 giờ: 0,40g

<https://vnras.com/drug/>

Hột quýt bò vỏ sao, Bìm bìm đen nửa song nửa sao, đều bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 1, 2 đồng với rượu và khi đói.

5. Kinh trị vốn bị sỏi mà lưng đau lâu năm, thỉnh thoảng phát ra:

Địa phu tử sao tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu, ngày uống 4, 5 lần thì lành.

6. Kinh trị lưng và gối đau bại:

Lộc nhung bôi sữa nướng vàng tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu thì lành. Không có nhung hươu, đốt tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu vào lúc đói.

7. Kinh trị lưng chân tê liệt co rút đau đớn:

Xương ống chân hổ, xương sống hổ đều bằng nhau. Dập nát nướng vàng mờ tùy ra hết, rồi tán bột đựng vào túi lụa, chưng 3 vốc ngâm vào 1 chai rượu, vẫn bên bếp cho nóng 7 ngày, tùy ý mà uống, thấy đại tiện nhuận thì lành.

8. Kinh trị phong tê thấp lưng chân đau:

Lá cỏ xước xắt nhỏ 1 nắm. Đậu si 1 vốc. Nấu nước thật sôi, lọc bỏ bã, rồi cho gạo tráng vào 1 vốc nấu cháo, nêm muối mà ăn vào buổi sáng sớm, cứ ăn 4, 5 sáng thì khỏi.

9. Kinh trị do thận hư mà lưng gối đau nhức:

Nhân hột dào bò vỏ và dầu nhọn sao vàng tán bột, mỗi lần uống 2, 3 đồng với rượu ấm vào lúc đói.

10. Kinh trị lưng gối đau nhức hoặc tê cứng không co sức.

Hột tơ hồng 1 lượng, Cỏ xước 1 lang, dùng đồ bạc đựng rượu tắm một đêm, phơi khô tán bột, dùng rượu tắm trước còn lại mà khuấy hổ, làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 20, 30 viên với nước ấm vào lúc đói.

Hà thủ ô, 10 lượng, Ngưu tất 10 lượng. Đều ky sát và đều đập giập, dùng rượu ngon ngâm 7 đêm, phơi khô tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50, 60 viên với rượu ấm vào khi đói.

11. Kinh trị đau lưng thuộc hư hàn:

Gạo nếp sao chín đựng vào 2 thăng đắp lên chỗ đau, trong khi lấy Đại hồi tán bột hòa với rượu mà uống thì lành.

12. Kinh trị lưng và xương sống lưng đau:

Hạt cải tán bột hòa với rượu ngon mà bôi lên là khỏi.

13. Kinh trị ngực và sườn đều đau:

Rễ ý dĩ thái nhỏ, sắc uống ba thăng thì yên.

14. Kinh trị lưng và sườn bỗng đau:

Đậu đen sao 2 tháng, đổ rượu 3 tháng, sắc còn 2 tháng, chia uống thi yên.

15. Kinh trị đau xốc dưới sườn:

Tiểu hồi sao vàng 1 lượng, Chi xác sao 5 đồng. Đều tán bột mỗi lần uống 2 đồng, hòa muối với rượu làm thang mà uống rất hay.

16. Kinh trị xương sườn đau vì nổi giận hại can khí mà sinh ra:

Chi xác bỏ ruột sao, 1 lượng, quế chi bỏ vỏ 5 đồng. Đều tán bột mỗi lần uống 2 đồng, gừng 3 lát, táo quả sắc nước làm thang mà uống là khỏi.

Theo phương pháp gia thêm củ *Nghé* và rễ cây *trảng* (Hoàng lực). Đều tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với nước gừng hoặc rượu.

17. Kinh trị sau khi bệnh thời khí rồi hai bên sườn trường dày:

Muối, rang gói lại mà chườm thi khói.

18. Kinh trị đau sườn dùng phương ứng thống:

Hạt cải 1 vốc tán nhò nhào với nước cho đặc như bùn, dán vào chỗ đau thì lành.

19. Truyền trị đờ xoxic hông và bụng trường dày không chịu nổi.

Thạch xương bồ, *tiếng ấm sao*, *Hương phu mè* đều bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, sắc nước gừng với muối mà uống thì yên.

VII - ĐAU CÁNH TAY

Đau cánh tay là 3 khí phong hàn, thấp xâm vào mà sinh bệnh. Khi nằm ngủ để lỏi tay ra ngoài, phong hàn xâm vào cho nên sinh đau khi chữa phải nên xét.

1. Kinh trị tay nổi cục sưng đau:

Nhân hột thầu dầu già nát, rịt vào 1 đêm lành ngay.

2. Kinh trị phong nhiệt cánh tay đau:

Cành dầu, mỗi thang 3 lạng, kỵ sát, bẻ nhỏ sao, *nước* một bát sắc còn nửa, uống lúc nào cũng được, công hiệu không thể nói hết.

VIII - ĐAU VAI, ĐAU LUNG

Đau vai đau lưng có khi vì phong nhiệt phạm vào phế, có khi vì đàm tích đọng lại mà sinh đau; bệnh nặng thì xương sống đau, lưng cứng không xây trở được, nên chọn phương mà trị.

1. Truyền trị vai lưng chân tay buồn mòn.

Địa phu tử 3 lạng, *nước* 4 bát sắc còn nửa, chia 2, 3 lần uống sẽ lành.

2. Kinh trị đau vai đau lưng do thực tích.

Quy bản bôi mỡ hay váng sữa nướng vàng, tán bột, khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước gừng, uống đến lành thì thôi.

3. Kinh trị bị té ngã ú huyệt, lưng và xương sống đau, thuốc gì cũng không khỏi.

Hột bìm bìm đen nửa sống nửa sao, tán bột, luyện với nước làm viên bằng hột ngô đồng, lấy lưu hoàng tán bột làm áo, mỗi lần uống 50 viên với nước muối vào khi đói, rất công hiệu.

4. Kinh trị do thận hư lưng đau như đâm, không thể xây trở được.

Gạc hương, dēo lấy 3 lạng, sao tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói, ngày uống 2 lần rất hay. Ngâm rượu tùy ý uống cũng được.

- *Đại hồi* sao, tán bột, lấy cát heo mổ ra, dồn đầy bột hồi hương vào, ngoài lấy giấy ướt bọc vài lần, nướng chín, ăn vào khi đói với rượu hay nước muối, rất hay.

- *Cát đê* bỏ màng mỡ, xắt nhỏ, sấy thật khô tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu ngày uống 3 lần là khỏi.

5. Truyền trị nuốt nhầm phái tóc, lâu ngày máu ứ thành chứng hàn (búng tóc) đau lưng.

Dầu mè 1 bát, uống 1 lần cho hết, chốc lát sẽ thô ra một loại trùng dài chừng 2, 3 thước, cử động được giống như con rắn, treo lên thì nước nhỏ xuống nước nhỏ hết còn lại một sợi tóc.

IX - ĐAU SƯỜN

Đau sườn là do can đờm bức bách. Can có bệnh thì sườn đau, vì sườn là bộ phận thuộc can đờm, can là tật âm, đờm không có khiếu riêng, hễ bị bức thì khiếu không có chỗ bốc, cho nên thường hay đau, nhưng có nội nhân và ngoại nhân không giống nhau phải xét kỹ mà chữa.

Phàm nội nhân là do giận dữ, bi ai, cầm xúc, đói no, lạnh nóng, không đều, té ngã, đàm tích động vào sườn cùng kết hợp với máu ứ mà thành đau; ngoại nhân là tà khí cảm vào kinh thiếu dương, tai diếc sườn đau, vì phong hàn cảm vào mà thành đau.

Phép chữa thì nên *khai hết thuận khí, hóa đờm, lợi tiêu* làm mục đích can bình khi thuận thì bệnh tự yên.

1. Kinh nghiệm dùng phép chườm chữa các bệnh đau:

Gốc hẹ già nát xào với giấm bọc lụa mà chườm chỗ đau là khỏi ngay. Lại dùng hẹ cà rẽ và lá già nát vắt lấy nước, hòa với rượu lấy nửa bát, tùy ý mà uống rất hay.

2. Kinh trị tâm phiền, sườn đau suốt ngày muôn chết.

Hương nhu tươi già lấy nước 2, 3 tháng mà uống rất hay.

3. Kinh trị dưới sườn đau đón.

Địa phu tử, sao qua, tán bột, mỗi lần uống một đồng với rượu thì lành

X - TÊ THẤP

Tê thấp là mình mẩy các khớp xương không dò khồng sưng mà tự nhiên phát đau có khi chân tay không cựa được, nguyên nhân do nguyên khí hư yếu phong hàn thấp 3 khí xâm vào mà sinh bệnh. Nếu phong khí thắng thì đau chạy khắp gọi *Lịch tiết phong*, hàn khí thắng thì đau nhức dữ dội gọi *Thông phong*, thấp khí thắng thì đau nhức cố định một chỗ, tê dai cấu không biết đau gọi *Trước thông*. Nhưng ba khí ấy nhập vào kinh lạc trước rồi xâm vào xương thì năng nề không giờ lên được, vào mạch thì huyết động không lưu thông, vào gân thì co không duỗi được, vào thịt thì tê dai cấu không biết đau, vào da thì lạnh, sách tuy chia ra nhiều tên gọi mà bệnh thì do ba tà khí. Lại có: Phát bệnh ở buổi sáng là do khí trệ dương hư, phát bệnh ở buổi chiều là huyết nhiệt âm tổn, nên xét cho rõ.

1. Kinh trị các chứng phong tê và thấp tê, xương đau gân rút, nén sơ thông tà khí, tiêu thùy thũng lợi trường vị.

Hạt ý dí già trắng thường nấu cháo ăn vào khi đói, lâu thì có ích, hoặc rang lên thi rồi nấu nước thay chè mà uống rất tốt.

2. Truyền trị chứng bạch hổ lịch tiết phong, đau nhức khắp minh 2, 3 năm. chân không di được, thuốc gì cũng không khỏi.

Mộc thông 3 lạng sắc nhò, dùng nước chày sắc đặc một hai bát, uống dần cho hết, sau khi uống, khắp minh hơi sưng và phát ngứa hoặc nổi ban đỏ thấy thế chờ sơ, chờ cho ra mồ hôi khap người thì khỏi.

3. Kinh trị đau nhức các khớp xương, đau khớp này chạy qua khớp khác không thể chịu được.

- *Xương dầu hổ*, bôi mỡ hoặc váng sữa, nướng vàng già nát, bỏ vào túi lụa, đổ rượu 5 dâu, ngâm 5 đêm, tùy sức mà uống, rất hay.

- *Xương ống chân hổ* (đập vỏ, bỏ tủy, màng, bôi rượu nướng vàng) 2 lạng. Một dược 4 lạng rưỡi. Hai vị đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu, ngày uống 3 lần, rất hay. Không có một dược, chỉ ngâm xương ống chân hổ mà uống cũng được.

- *Lỗi cây thông* xắt nhỏ 2 dâu, *Rượu* 5 dâu. Cùng cho vào bình ngâm 21 ngày, mỗi lần uống một chén, ngày uống 5, 6 lần là khỏi. Hoặc lá thông già nát, lấy nước một thang, rượu 3 thang ngâm 7 ngày, mỗi lần uống một chén, ngày uống 3 lần cũng khỏi.

- *Nhusa thông* Ngào trong cái nồi đất, đèn khi nhò vào nước lạnh không tan là được, lấy ra phơi khô tán bột, dùng gạo nếp nấu hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên, lấy *tầm gửi* cây sau sau già nát sắc với rượu làm thang.

- *Bồ kết* 120 hột. Hòa với mỡ sữa sao thơm, tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô, mỗi lần uống 30 viên, lấy hột tật lê, và toan táo nhân sắc nước mà uống vào lúc đói.

- *Giảm* tốt lâu năm 1 bát, *Cù hành* 5 lạng. Đều già nát, nấu lẩn cho sôi rồi gói vào vải, nhân khi nóng chườm vào chỗ đau, lành ngay.

4. Kinh trị chứng "Bạch hổ lịch tiết phong" đau chạy khắp mình, tay chân cứng ngắt, co duỗi không được.

Bồ kết 5 lạng. Muối 10 lạng. Đều già nát sao nóng, dùng vải xanh gói lại chườm chỗ đau, lạnh thì thay lành ngay.

5. Kinh trị thống phong, đau khắp các khớp xương, đêm ngày không ngớt:

Kim ngân hoa cà lá, trộn với rượu xào nóng, đắp vào chỗ đau, nguội thì thay lành ngay.

Cây hy thiêm mồng 5 tháng 5, hoặc mồng 7 tháng 7, hoặc mồng 9 tháng 9 hái lá rửa sạch phơi khô cho vào nồi hông, dùng 2 phần rượu, 1 phần mật rưỡi đều vào các lớp, đem đậy lại mà đồ, đợi lên hơi đem ra phơi, rồi chế rượu mật như trước, lại đồ lại phơi, như thế dù 9 lần, phơi khô tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 40 viên với rượu vào lúc đói.

6. Kinh trị chứng khí thống chạy khắp mình, bỗng nhiên đau cố định một chỗ như bị đánh, lạnh như băng, bỗng lại chạy khắp không nhất định chỗ nào.

Vỏ cây liêu cạo bỏ vỏ ngoài lấy vỏ trắng, già nát, trộn với rượu, xào nóng mà chườm, thấy có chỗ nổi chấm đỏ thì chích mà nặn máu đi, rất hay.

7. Kinh trị chứng phong Bạch hổ đau nhức chạy khắp nơi.

- *Giảm* tốt 1 bát, *Hành* 1 nắm. Nấu sôi 1 dạo, lấy khăn vải nhúng ướt mà chườm đến lành thì thôi.

- *Hột cải*, tán bột, hòa với lòng trắng trứng gà mà bôi, ngoài lấy lụa buộc lại, ngày thay một lần sẽ lành.

8. Kinh trị chứng phong rút gân khớp mình lạnh như nước.

Sáp vàng 5 đồng, *Dầu mè* 1 ít. Bắc lên bếp, nấu cho chảy tan, nhân khi còn nóng phết vào miếng lụa, dán vào chỗ đau, nguội thì hơ cho nóng mà thay lành ngay.

9. Kinh trị các chứng, té thấp, phong thấp, chân tay co rút.

Quà kè dẫu ngựa 3 lạng già nát, mỗi lần dùng 2, 3 đồng, sắc uống vào khi đau rất hay, kỵ ăn thịt heo.

- *Đậu sỉ* 3 vốc, 9 lần đồ, 9 lần phơi, rồi đồ 2 bát rượu, ngâm 1 đêm uống nhiều, ít tùy ý, uống vào khi đau rất hay.

10. Truyền trị chứng trúng phong tay chân sưng đau.

Lá ngài cứu, Hành cá rẽ, Gừng cà vỏ, 3 thứ bằng nhau. Đều già nát, tẩm rượu xào nóng đập vào chỗ đau, lấy lá thầu dầu đắp ngoài mà buộc lại, ngày thay 5, 6 lần đến lành thì thôi.

11. Truyền trị khớp mình sưng đau.

Sa nhân, Dết dâu cùi bò chân, bằng nhau. Đều sao tán bột, mỗi lần uống nửa đồng với rượu rất hay.

12. Truyền trị tay chân đau phiền.

Địa phu tử 3 lạng, nước 4 bát, sắc còn nửa, chia 3 lần uống rất hay.

13. Kinh trị chân tay tê nhức.

Tổ ong tàng, lớn thì một tổ, nhỏ thì hai, ba tổ, *Tỏi* một bát, *Nho nồi* 1 đồng rưỡi. Đều già nát đập vào chỗ đau, một lúc thấy xuống chôn vào cho im mát, kiêng ăn đồ sống lạnh tanh hôi, sẽ lành.

14. Kinh trị đau gối hạc, đầu gối sưng to.

Hoa cúc, Lá ngài cứu bằng nhau. Đều già nát, lấy bông hoc thuốc vào đắp lâu sẽ khỏi.

15. Kinh trị cổ gáy cứng đau, quay trả không được (sái cổ).

Đầu đen 1 đầu đồ cho biến sắc đựng vào trong túi mà gói đầu thì khỏi.

XI - CƯỚC KHÍ

Chứng cước khi là thấp nhiệt ở chân mà sinh đau, vì tỳ vị hư yếu, trong khi cử đông đi đứng, cảm phải khí phong hàn, thử, thấp, hoặc ăn uống nhiều đồ cao lương mỹ vị, thấp nhiệt chạy xuống mà sinh bệnh, khi mới phát thì không rõ, phát lâu mới biết. Đại khái bệnh phát từ chân trước, hoặc trước khi bị tê yếu, hoặc đứng dậy ngã xuống, hoặc 2 ống chân sưng phù, hoặc chân và gối khô gầy, hoặc tim hồi hộp, hoặc bụng dưới tê dai cấu không biết đau, đại tiện táo, tiểu tiện gắt, hoặc chuột rút khớp mình, khớp xương buốt đau, hoặc nghe mùi đồ ăn thì ghét thấy đồ ăn thì mửa, hoặc ngực căng thở gấp, phát sốt sợ rét, đó là các chứng trạng của bệnh ấy.

Chứng cước khi là bệnh bế tắc, chỉ ưa thông mà ghét tắc, không nên bổ mạnh mà cũng không nên tà mạnh. Nội kinh chép rằng: "Đau trước rồi sau mới sưng là khí làm hại huyết; sưng trước rồi sau mới đau là huyết hại khí". Nhưng tôi thường chữa cho người bệnh cước khí xung tâm, nguy cấp thì cho uống thuốc từ âm giáng hỏa, gia thêm nhiều nước tre non (trúc litchi) và nước dái trẻ con mà chữa sống được rất nhiều; bởi vì thủy hỏa sục sôi thoát ly nguyên chỗ, xông lên vùn vút rồi bỏ chỗ nào thì chỗ ấy thấy lạnh, cho nên dùng thuốc giáng hỏa là để đưa hỏa về nguyên chỗ cũ, thì là phải lắm.

1. Kinh trị chứng cước khí và phong, hàn, thấp tê chân tay co rút, không di đứng được.

Hột tía tô tán nhỏ 2 lạng, Hành 10 củ, Đậu si 1 vốc, Gừng sống 1 củ. Đều già nát, hòa với 2 bát nước cho đều, lọc bỏ bã lấy nước, đổ gạo trắng vào nấu cháo, thường ăn, chừng 5 ngày thì khỏi.

2. Kinh trị bệnh cước khí phát đau, gân xương cứng đau lây.

Kim ngân hoa tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu nóng.

3. Truyền trị cước khí mới phát thì uống phương này để trừ phong nhuận táo, tán trừ uất khí.

Hạt cau rừng 2 lạng, Hương phụ mè 2 lạng, Tử tô 1 lạng, Tùng tiết 1 lạng, Ngũ gia bì 1 lạng, Chỉ xác sao 1 lạng, Lá ké dầu ngựa 1 lạng. Cùng tán bột, mỗi lần uống 3 đồng, dùng tử tô cà cộng 7 lá, vỏ quýt để xơ tráng nguyên cá cái, 3 lát gừng, sắc nước mà uống với bột thuốc trên, nếu cước khí xung tâm thì dùng nước đái trẻ em hòa với bột thuốc sắc lên mà uống, nếu đau bụng thì dùng rượu làm thang.

4. Kinh trị cước khí muối mửa: phàm người bị bệnh ấy, buổi sáng ăn no thì buổi trưa ăn ít, buổi tối không ăn được; nếu dòi mà ăn cơm cháo vào lại thấy không tiêu là muối sinh hoặc loạn.

Riềng ấm 1 lạng, nước 3 tháng, sắc còn 1 tháng, uống hết thì khỏi.

5. Kinh trị lưng và bàn chân không chuyển động được, co rút đau đớn, lâu năm không lành.

Xương hổ. Dau lưng thì dùng xương sống, đau chân thì dùng xương ống chân, đập vỡ bỏ tủy màng, bôi mỡ hoặc váng sữa nướng vàng, tán bột gói vào lụa, ngâm vào 1 bầu rượu ngon, vẫn bên bếp 7 ngày, cho ấm uống nhiều ít tùy lượng, rất hay.

6. Kinh trị đần óng bàn chân lạnh, cử động không theo ý muốn, và không di được.

Rượu ngon 3 đấu, Nước 3 đấu. Cho vào nồi nấu nóng, đặt chân vào ngâm cho lút đến gối, giữ cho nóng thường, chớ để nguội, 3 ngày là khỏi.

7. Kinh trị cước khí, đau chạy chỗ này chỗ khác.

Củ cải củ, nấu nước, nhân khi nóng rửa và ngâm; lại lấy củ cải củ phơi khô tẩm bột, bỏ vào giày ủng hoặc lấp bông bọc ngoài chân, rất hay.

8. Kinh trị cước khí sinh ra phiền muộn.

Gà trống đen, 1 con, vặt lông bỏ ruột, rửa sạch, nấu canh hoặc bỏ gạo vào nấu cháo ăn, rất tốt.

9. Kinh trị cước khí ủng tắc, đại tiểu tiện không thông.

Ốc bươu 3 con, Muối ăn 1 nhúm, cùng già nát đặt lên rốn dày 1 tấc 3 phân, dùng khăn buộc chặt thì thông.

10. Kinh trị cước khí co rút gân lại.

Tỏi cắt đầu xát vào lòng bàn chân, làm cho thông khí nóng thì lành. 11. Kinh trị bàn chân sưng mụn độc, đau thấu xương.

Cứu cách tỏi đến lành mới thôi.

12. Kinh trị thủng từ bàn chân thủng dần lên.

Cây vóng lấy cả vỏ nấu nước đặc mà ngâm và uống một ít, rất hay.

13. Kinh trị gót chân sưng đau, không di đứng được, hoặc di đứng lâu thì lòng bàn chân sưng lên.

Cút trâu còn mới, thêm chút muối, xào nóng đặt vào buộc lại, người thi thay, rất hay.

- Cút trùn: tó đầy khắp bàn chân, đẻ 1 đêm sẽ hết.

- Lá ngải cứu, hành đều 1 nắm, gừng sống 1 củ đều giã nát chே rượu trộn đều, xào cho nóng mà chườm lên, sẽ khỏi.

- Phương trên thêm Nam tinh tán nhò, trộn với nước đắp vào, lấy cái âu đựng than nóng mà chườm lên, sẽ khỏi.

- Cao da trâu 3 lạng, già gừng sống vắt lấy nước 1 chén, nấu với cao cho tan ra như cao dán, phết vào giấy mà dán vào chỗ đau.

14. Kinh trị mùa hè bàn chân sưng di không được.

Rễ cà về tháng 9, treo ở ngoài hiên, khi nào dùng thì nấu nước mà rửa chân hàng ngày thì khỏi.

15. Kinh trị cước khí phù thũng, bụng đầy trướng, tiêu tiện gắt it.

Rau xam hòa với nước vo gạo nếp, nấu lên mà ăn thường ngày, rất hay.

16. Kinh trị người già, người yếu, cước khí đầy trướng không phải nóng cũng không phải lạnh.

Hạt cau rừng, tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, lấy vỏ quả cau, hoặc tử tô hoặc trà hoặc đậu sị làm thang uống vào lúc đói, khỏi ngay.

17. Kinh trị cước khí vì phong độc, ăn vào lún ngón tay.

Hột bìm bìm sao, nghiên nhò, lấy lớp bột lăn dầu, luyên mật làm viên bằng hột đậu xanh, mỗi lần uống 30 viên với nước gừng, tiêu tiện lợi thì thôi.

18. Truyền trị cước khí sưng đau, hoặc phong tê.

Tỳ giải, đốt qua, già nát, ngâm rượu thường uống sẽ khỏi.

19. Kinh trị cước khí sinh đau.

Nhân hột thầu dầu 7 nhân, già nát hòa với Tô hạp hương làm miếng bánh đặt vào lòng bàn chân, lành ngay.

20. Kinh trị tay chân buốt đau, hơi thũng.

Mè 1 tháng, rang thơm tán bột, đổ rượu 1 tháng, ngâm 1 đêm, tùy ý mà uống.

21. Kinh trị cước khí chân mềm và đau.

Lá kê dầu ngựa, đồ và phơi đều 9 lần, tán bột, lấy giấm khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50, 60 viên, dùng Rượu làm thang mà uống.

22. Kinh trị đầu gối và bàn chân sưng đau.

- Lá sen, Cảo bản bằng nhau. Nấu nước ngâm rửa, bệnh sẽ hết.

- Nhân hột gác, mỗi hột bổ làm đôi, cùng bột mỳ sao qua, xắt lát, mỗi lạng gia nhục quế 5 đồng cùng tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu, uống cho say đổ mồ hôi là lành.

- Đầu sị 1 vốc sắc uống, lấy bã bôi là khỏi.

- Đầu sị ngâm với rượu nóng mà uống, còn bã bôi vào cũng khỏi.

- Đào nhân 1 tháng phơi khô tán bột, một lần dùng rượu uống ấm dần dần, 1 đêm là khỏi.

- Bồ kết, Đầu đờ nhỏ hạt. Dùng tán bột, hòa với rượu, giấm mà dán thũng thì tiêu ngay.

- Lột nhung đốt bò lông, bôi sữa nướng khô, lai bôi lại nướng cho vàng, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào khi đói, khỏi ngay.

XII - ĐỒI SÁN

(Dái sưng đau)

Chứng đồi sán là hòn dái sưng cứng đau bung dưới. Sách nội kinh chia làm 7 loại: *hàn sán, thùy sán, huyết sán, khí sán, đồi sán*, chứng tuy nhiều, nhưng gốc là tỳ kinh cảm tà khí hàn thấp lưu trệ mà sinh bệnh. Bệnh phát thì hòn dái sưng cứng, đau lên gân bụng hoặc chung quanh rốn, xông ngược đến tim, thậm chí tay chân lạnh ngắt hoặc đại tiện bã, ấy là chứng trạng của bệnh. Phép chữa phải xét chứng mà chọn phương.

1. Kinh trị dái sưng đau, chuyển gân xông lên tim, nghẹt hơi muộn chết, chân tay lạnh ngắt.

- *Hạt vải* 7 hạt, *Trần bì* 2 đồng, *Lưu hoàng* 1 đồng (nấu tan bò vào nước để khử độc). Các vị đều tán bột, lấy nước muối khuấy hồ làm viên bằng hột đậu xanh, mỗi lần uống 9 viên với rượu vào lúc đói, lúc lâu lại uống 3 lần thì công hiệu. Phương này chẳng những chữa được dái sưng đau, mà chữa được cả các chứng đau về khí (đau tức).

- *Tiểu hởi* (sao với muối) 1 lạng, *Hột vải* 1 lạng, *Sơn chi tử* (sao đen) 1 lạng, *Hột quít* (sao giấm) 1 lạng, *Ich tri nhân* 7 đồng, *Hột cau rừng* 5 đồng, *Thanh bì* (sao dầu mè 6 đồng). Các vị đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu vào lúc đói. Không uống được rượu thì dùng 10 sợi cỏ tím bắc sắc nước gia chút muối, rang mà làm thang, rất hay.

- *Địa phu tử*, sao thơm, tán bột mỗi lần uống 1 đồng với rượu rất hay.

- *Hột quít*, sao vàng tán bột, mỗi lần uống 3, 4, 5 đồng sắc với rượu củ mà uống, hoặc lấy rượu khấy hồ làm hoàn mà uống, lại dùng vỏ hột quít nấu nước nhân khi nóng xông và ngâm, rất hay.

- *Hội quít*, *hội vải* bằng nhau, đều sao, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói.

- *Mộc tặc*, sao vừa tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước sôi, là công hiệu, uống với rượu nóng cũng hay.

- *Cây rễ quạt* để sống, già vắt nước uống, đi ngoài được là lành, cũng có thể làm viên mà uống.

- *Cá diếc*, bò ruột, nấu canh với cây thià là, ăn nhiều thì sẽ khỏi hẳn.

- *Trứng dái trâu*, lấy cả hai cái nấu thật chín cùng già với thià là cho nát, bò chút muối mà ăn rất hay.

2. Kinh trị bị chứng tiểu trường sán khi ruột sa xuống như ngón tay, đau không chịu nổi (thiên trụy).

Dại hởi (bò vò sao) *Thanh bì* (sao), *Hột vải* (sao) bằng nhau. Tán bột mỗi lần uống 1 đồng với rượu, rất hay; chỉ dùng độc vị hột vải cũng được.

3. Kinh trị tiêu trường khí thống đau chạy quanh rốn và xông ngược lên tim.

- *Quả muối* già dùng cà cuống, đốt tồn tinh, tán bột mỗi lần uống 3 đồng với rượu nóng, nặng lầm cũng 2, 3 lần uống là khỏi.

- *Ô dược* tắm rượu, *Riềng sao*, *hội hương* sao bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu vào lúc đói.

4. Kinh trị dài sưng đau chói dến thận.

- *Dại hồi sao*, cho vào 2 túi vải, nhân lúc nóng thay đổi mà chườm với vải rất hay.

- *Mẫu lè* đốt đỏ 1 lạng, *Cù riềng* 1 lạng. Đều tán bột, lấy nước bọt miếng hòa bôi chỗ đau, chốc lát đau nóng như lửa, lành ngay.

Quế chi 1 lạng rưỡi, *Bìm bìm* đen sao 2 lạng. Đều tán bột mỗi lần uống 2 đồng với nước gừng thì yên.

5. Truyền trị một hòn dài sa xuống, gân co (căng) vào bụng, đau gân chết các thuốc không chữa khỏi.

Dây tơ hồng, *Vỏ sầu dou* (cao lấy lớp trắng). Bỏ vào chút long não, giã nát mà bôi, một đêm thì bệnh tiêu, rất hay. Nhưng thuốc này rất mạnh, rất đau rát, lốc lớp da mỏng ở ngoài là khỏi hẳn, về sau không trở lại nữa.

6. Kinh trị dài đau, 1 hòn dài sa xuống, đau ran lên bụng dưới.

- *Dại hồi* 1 lạng, *Tiểu hồi* một lang, lấy bong dài của heo đực còn cả nước dài, bỏ 2 vị thuốc bột vào buộc lại, đổ rượu nấu nhừ, giã nhuyễn làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với nước sôi, vào khi đói, thật là hay.

- Gia vào phương trên một dôi cật heo đực đen, bò màng, chó rửa vào nước, xắt nhỏ, dùng bột *Dại hồi*, *Tiểu hồi* trộn đều, cho cả vào bong dài mà nấu, nhưng không cần nước dài trong bong bống ấy.

- *Hột cải* một vốc tán bột hòa rượu mà uống, bã đem đập vào là lành ngay. Hoặc dùng rau cải giã nát xào giấm nóng mà chườm thì lành.

- *Cây sung*, *Rễ vây đòn*, *Rễ vây trắng*, *Rễ thanh táo* các vị đều bằng nhau sắc uống vào khi đói.

- *Cù ngứa*, *củ Riềng*, *Quả dành dành* bằng nhau. Đều đốt khô tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, dùng hành nấu nước làm thang mà uống vào khi đói.

- *Móng deo giờ heo* (không có thì dùng lông heo) đốt thành tro tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu nóng vào khi đói, lành ngay. Có phương gia thêm *Tiểu hồi* sao.

- *Thiên môn đồng*, *Ô dược* 5 đồng. Sắc uống, kiêng ăn cá chép.

- *Lá phèu dun* 3 đồng, *Hoàng bá* 3 đồng, *Nhân hột gác* 1 hột. Cùng mài vào giấm mà bôi là khỏi.

- *Hương phu mě* tán bột, mỗi lần uống 3 đồng, dùng rong để nấu nước mà uống vào khi đói.

- *Ngũ bội tử*, 1 cái bỏ vào chút muối, dùng giấy ướt buộc lại cho dây bò vào than hồng mà nướng, khi giấy cháy hết, đưa ra tán bột mà uống với rượu rất hay.

- *Quả muối* đầu mùa, giữ lại, đợi khi quả hết lá rụng thì hái về, đốt tồn tính, tán bột, luyện mật hòa thành cao, mỗi tối uống 1 muỗng với rượu ngon, như đau bên trái thì nằm nghiêng về bên trái, đau bên phải thì nằm nghiêng về bên phải, sẽ lành.

- *Lá muối* (đốt tồn tính) 3 đồng, *Vỏ trứng gà* (đốt thành tro) 2 đồng. Đều tán bột uống với rượu nóng cũng hay.

- *Hột hoè* sao tán bột một đồng. Muối 3 phần. Uống với rượu nóng vào khi đói thì khỏi.

- *Rễ gác*, nướng vàng, *Gừng tía* sao vàng bằng nhau. Đều tán bột lấy giấm khuấy hỗn hợp ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước gừng vào khi đói.

7. Kinh trị dài sưng to đau nhức.

Cò roi ngựa, giã nát, xào với giấm cho nóng mà chườm, nguội thì thay

- *Dất sét*, hòa với nước nặn thành 3, 4 cái bánh lớn, đốt lên miếng sắt đốt lửa nung cho nóng đem chườm vào chỗ đau, người lại thay thì lành ngay, hoặc dùng đất lồng bếp tán nhỏ mà thôi.

- *Nhục quế*, mài với nước ra đặc như bùn mà bôi.

- *Bồ kết*, đốt tàn tinh, tán nhỏ trộn với nước mà bôi là khỏi.

- *Tô mộc* 2 lạng, rượu ngon một bát. Cùng nấu kỹ mà uống, nếu không uống được rượu thì thêm vào nửa nước mà uống cũng được.

- *Kinh giới* sao qua, tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với rượu thì tan.

- *Chua me đất* một nắm, rửa sạch, cho vào ít giấm, già vắt lấy nước mà uống, bã xào nóng đắp vào là khỏi.

8. Kinh trị bìu dài bỗng phát đau.

- *Cút trâu*, đốt tàn nhỏ trộn rượu bôi là khỏi.

9. Kinh trị khí thấp nhiệt uất kết ở bụng dưới, chỗ âm mao nổi hạch sưng đau phát rét sợ nóng rất nguy khốn.

Quà dành dành (bò vỏ sao), *Nhân hột dào* (bò vỏ, bò đầu nhọn sao), *Chi xác* (bò ruột sao). Sơn tra (bò hột sao) bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, dùng nước chày một bát, cho vào một ít nước gừng sắc uống vào khi đói rất hay.

10. Kinh trị một hòn dài trệ xuống, gần rút đau muôn chết.

Lấy công cò đo 2 góc miệng người bệnh, gấp 3 đoạn đo ấy lại, rồi bẻ thành hình tam giác, đặt một góc vào chính giữa rốn, còn 2 góc buông xuống đều nhau, 2 góc ấy buông đến đâu, tức là huyệt ở đó, như dài trệ bên trái thì lấy ngài cứu mà đốt huyệt bên phải 3 mồi, như trệ bên phải thì đốt huyệt bên trái 3 mồi, như hai bên đều trệ thì cứu cả hai huyệt là yên.

Đổ Muối vào giữa lỗ rốn dày nửa tấc, lấy ngài cứu đặt lên trên lớp muối mà đốt cho được nhiều mồi, để cho khí thấu vào là lành.

<https://vnras.com/drug/>

NAM DƯỢC THẦN HIỆU

Mười khoa chữa bệnh

QUYẾN V

CÁC BỆNH KHÔNG ĐAU